TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SM** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SM , TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thủy

2. Ông Hà Văn Cương

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện SM , tỉnh Sơn La .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SM , tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện SM , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 75/2025/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐST - HNGĐ ngày 18/4/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lò Thị Ng, sinh năm 1999, địa chỉ: Bản ĐL, xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La**.**

- *Bị đơn***:** Anh Lò Văn Th, sinh năm 1990, địa chỉ: Bản ĐL, xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La**.**

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Lò Thị Ng trình bày*:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Th qua thời gian tìm hiểu, quen biết yêu thương nhau đã đăng ký kết hôn ngày 02/3/2017 tại UBND xã ĐM huyện SM, tỉnh Sơn La trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống và do anh Lò Văn Th nghiện ma túy. Anh chị đã nhiều lần được gia đình 2 bên khuyên răn, hòa giải nhưng không thành; đã sống ly thân một thời gian, không còn yêu thương quan tâm đến nhau nữa.

Do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị Lò Thị Ng viết đơn yêu cầu được ly hôn anh Lò Văn Th.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/7/2019.

Trong thời gian anh chị sống ly thân, các cháu ở với chị Lò Thị Ng tại bản ĐL, xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La. Cuộc sống của các cháu đảm bảo về mọi mặt, ăn ở học hành. Chị Lò Thị Ng có nguồn thu nhập chủ yếu từ trồng trọt, chăn nuôi và làm thuê. Thu nhập trung bình là 5.000.000 đồng/tháng. Nếu ly hôn chị nhận trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu, không yêu cầu anh Lò Văn Th phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh chị cam đoan không có nợ chung.

Bị đơn anh Lò Văn Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Lò Văn Th và chị Lò Thị Ng, sinh năm 1999, địa chỉ: Bản ĐL, xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương nhau đã tự nguyện đã đăng ký kết hôn ngày 02/3/2017 tại UBND xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị ép buộc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì anh Lò Văn Th nghiện ma túy phải đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

Nay chị Lò Thị Ng viết đơn ly hôn nguyện vọng của anh Lò Văn Th đề nghị Tòa án chờ anh Lò Văn Th chữa bệnh xong mới giải quyết ly hôn

Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng anh chị có 02 con chung là: Cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/07/2019. Trong thời gian tôi đi chấp hành án các cháu do chị Lò Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu.

Anh Lò Văn Th có nguyện vọng nhận trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu đến khi trưởng thành không yêu cầu chị Lò Thị Nghiệp phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Kết quả xác minh tại địa phương nơi các đương sự sinh sống cho thấy:

Về hôn nhân: Anh chị kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/3/2017 tại UBND xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La. Cuộc sống hôn nhân của chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Th có mâu thuẫn do anh chị không hợp tính nhau và do anh Lò Văn Th nghiện ma túy; anh chị đã được hai bên gia đình tiến hành hòa giải nhưng không thành; đã ly thân một thời gian dài.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/07/2019. Trong thời gian anh chị sống ly thân các cháu ở với mẹ. Cuộc sống của các cháu đảm bảo về mọi mặt.

Kết quả ghi ý kiến con chung: Cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/7/2019 dưới 07 tuổi, Tòa án không ghi ý kiến. Cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện SM phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án huyện SM tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Th có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Xử cho chị Lò Thị Ng được ly hôn anh Lò Văn Th. Giao các cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/07/2019 cho chị Lò Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lò Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Lò Thị Ng không yêu cầu. Về tài sản chung không yêu cầu tòa án giải quyết; về nợ chung không có. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lò Thị Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Lò Thị Ng yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Lò Văn Th có địa chỉ tại bản ĐL, xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện SM , tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về thủ tục hoà giải: Bị đơn anh Lò Văn Th đang cai nghiện tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La thuộc trường hợp không thể tham gia phiên hòa giải vì có lý do chính đáng. Do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Lò Thị Ng và bị đơn anh Lò Văn Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Tại phiên tòa hôm nay và qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Th đăng ký kết hôn từ 02/3/2017 tại UBND xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc nên hôn nhân giữa chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Thlà hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tình trạng hôn nhân: Lời khai của nguyên đơn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chứng tỏ lời khai của nguyên đơn là đúng sự thật. Việc vợ chồng anh không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; anh Lò Văn Th nghiện ma túy, không quan tâm gì đến vợ con; vợ chồng sống ly thân, bỏ mặc nhau; mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình và địa phương hòa giải nhưng không thành là đúng sự thật. Mặt khác, chị Lò Thị Ng cương quyết yêu cầu

ly hôn càng chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Th đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu, cho chị Lò Thị Ng được ly hôn anh Lò Văn Th.

Xét ý kiến của anh Lò Văn Th không nhất trí ly hôn, đề nghị chờ anh chữa bệnh xong mới giải quyết. Hội đồng xét xử nhận thấy: quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị Ng và anh Lò Văn Th đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó không chấp nhận ý kiến của anh Thược đề nghị Tòa án chờ anh chữa bệnh xong mới giải quyết.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/07/2019

Xét thấy trong thời gian anh chị sống ly thân, chị Lò Thị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc con cái, cuộc sống của các cháu đảm bảo về mọi mặt, thu nhập thực tế của chị Lò Thị Ng trung bình 5.000.000 đồng/tháng. Cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/7/2019 dưới 07 tuổi, Tòa án không ghi ý kiến, cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chưa thành niên và phù hợp với thực tế cần giao các cháu cho chị Lò Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Áp dụng Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét ý kiến của anh Lò Văn Th có nguyện vọng nhận nuôi cả 02 con chung, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hiện nay anh Lò Văn Th đang điều trị nghiện ma túy tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cái nên không chấp nhận.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Lò Thị Ng có thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi và làm thuê đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung, chị tự nguyện không yêu cầu anh Lò Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung nên cần ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Lò Thị Ng là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn yêu cầu miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm nên cần chấp nhận theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9; Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 35, ; khoản 2 Điều 207; Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.Về hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị Ng được ly hôn anh Lò Văn Th.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là các cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/07/2019

Giao các cháu Lò Thiên Tr, sinh ngày 21/10/2016 và cháu Lò Thiên Ư, sinh ngày 29/07/2019 cho chị Lò Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Lò Văn Th không phải đóng tiến cấp dưỡng nuôi con chung do chị Lò Thị Ng không yêu cầu.

4. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lò Thị Ng.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị Ng, anh Lò Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện SM ;
- Chi cục THADS huyện SM ;
- UBND xã ĐM huyện SM , tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mai